

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2020/TLST – DS ngày 02 tháng 03 năm 2020 về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* bà Lê Th.Đ – sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn K.G, xã T.Th, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị K.H – sinh năm 1977

Địa chỉ: thôn K.G, xã T.Th, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- *người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Th.H – sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn K.G, xã T.Th, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị K.H và ông Lê Th.H trả cho bà Lê Th.Đ toàn bộ số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Không tính lãi suất.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

Về án phí: Bà Nguyễn Thị K.H và ông Lê Th.H phải chịu 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Th.Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Lê Th.Đ số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án

phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003958 ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thúy Vũ**